

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC KHÓA 2019

*(trích Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc
ban hành theo Quyết định số 407/QĐ-ĐNT ngày 23 tháng 12 năm 2019
của Phó Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh)*

- Tên ngành đào tạo: NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC**
- Tên ngành đào tạo (tiếng Anh):**
- Mã ngành: 7220204**
- Loại hình đào tạo:** Chính quy
- Thời gian đào tạo:** 4 năm – 4,5 năm
- Chuyên ngành đào tạo:**
 - Nghiệp vụ văn phòng
 - Tiếng Trung thương mại
 - Song ngữ Trung - Anh
 - Biên - Phiên dịch
- Trình độ đào tạo:** Đại học
- Tên gọi văn bằng:** Cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc
- Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học thành phố Hồ Chí Minh
- Mục tiêu đào tạo* (POs)**:**

10.1 Mục tiêu chung:

Chương trình đại học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc nhằm đào tạo cử nhân bậc đại học có kiến thức về ngành học, có kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân sự trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Trung và có khả năng tự học nhằm thích ứng với sự phát triển của nghề nghiệp, xã hội và của nền kinh tế trong xu hướng hội nhập quốc tế.

10.2 Mục tiêu cụ thể:

Chương trình giảng dạy ngành ngôn ngữ Trung Quốc được thiết kế đạt được mục tiêu:

Kiến thức

- PO1** Cung cấp cho sinh viên kiến thức tiếng Trung Quốc, về văn hóa xã hội Trung Quốc, tiếng Trung chuyên ngành liên quan thương mại, hành chính văn phòng.
- PO2** Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên môn sâu về nghiệp vụ văn phòng, tiếng Trung thương mại, biên dịch phiên dịch...

Kỹ năng

- PO3** Rèn luyện và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ để sinh viên sử dụng tiếng Trung thành thạo và một ngoại ngữ khác hỗ trợ trong giao tiếp xã hội và nghề nghiệp.
- PO4** Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghề nghiệp để sinh viên có thể làm việc hiệu quả trong một số lĩnh vực chuyên môn như hành chính văn phòng, kinh doanh thương mại hoặc biên dịch phiên dịch.

* (trích Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc)

**POs ((Programme Outcomes): Mục tiêu đào tạo

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- PO5** Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập và tự học hiệu quả để có thể chủ động mở rộng kiến thức và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Trung.
- PO6** Rèn luyện các kỹ năng xã hội cần thiết, bồi dưỡng thái độ và nhận thức tích cực đối với học tập và nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra (PLOs)[†]:

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc có khả năng:

- PLO1** Hiểu biết được các kiến thức cơ bản về văn hóa, chính trị, xã hội và pháp luật vào việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.
- PLO2** Sử dụng tiếng Trung hiệu quả trong giao tiếp xã hội, giao tiếp công sở và giao dịch bằng văn bản.
- PLO3** Sử dụng một ngoại ngữ khác trong giao tiếp xã hội thường nhật.
- PLO4** Vận dụng kiến thức chuyên môn trong công việc như: nghiệp vụ văn phòng, kinh doanh thương mại, biên dịch - phiên dịch...
 - PLO4.1** Quản lý và thực hiện công tác văn phòng một cách hợp lý, khoa học.
 - PLO4.2** Vận dụng tiếng Trung chuyên ngành thương mại phù hợp trong kinh doanh và dịch vụ.
 - PLO4.3** Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong giao tiếp xã hội và giao dịch bằng văn bản hành chính thông dụng.
 - PLO4.4** Vận dụng phương pháp biên dịch, phiên dịch theo tình huống trong quá trình biên dịch, phiên dịch từ Trung sang Việt và ngược lại.
- PLO5** Phân tích và giải quyết tình huống phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.
- PLO6** Sử dụng các phần mềm tin học MS Windows, MS Word, MS Excel, Power Point và biết khai thác các dịch vụ nền tảng của mạng internet trong quá trình học tập và làm việc.
- PLO7** Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm để đạt được các mục tiêu chung của tổ chức.
- PLO8** Tổ chức việc học tập, sinh hoạt, làm việc hiệu quả và phát triển khả năng học tập suốt đời nhằm nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu xã hội.
- PLO9** Thể hiện ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng tổ chức kỷ luật.

[†] **PLOs** (Professional Education Learning Outcome): Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

12. Sự tương quan giữa mục tiêu đào tạo (PO) và chuẩn đầu ra (PLO)

MA TRẬN PHÂN LOẠI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐIỀU CHỈNH
NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC KHÓA 2019

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra (PLOs)											
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4				PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
				4.1	4.2	4.3	4.4					
PO1	1	1		1	1	1	1		1			
PO2		2		2	2	2	2					
PO3		3	3	3	3	3	3					
PO4		4		4	4	4	4	4	4			
PO5										5	5	5
PO6										5	5	5



1 Kiến thức chung và kiến thức ngành
(General and Major knowledge)



2 Kiến thức chuyên ngành
(Professional knowledge)



4 Kỹ năng nghề nghiệp
(Professional skills)



3 Kỹ năng ngoại ngữ
(Foreign languages skills)



5 Kỹ năng mềm và Thái độ
(Soft skills and Attitudes)

*** Chú thích:**

- PO: Program Objective
- PLO: Professional Education Learning Outcome

13. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc bậc đại học có khả năng làm việc trong các lĩnh vực chuyên môn như:

- làm nhân viên, chuyên viên hành chính trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Trung.
- tham gia làm việc trong các lĩnh vực ngành nghề cần vận dụng kỹ năng sử dụng tiếng Trung và tiếng Anh theo nhu cầu của nhà tuyển dụng.
- biên dịch và phiên dịch tiếng Trung trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Trung.
- có khả năng giảng dạy tiếng Trung như một ngoại ngữ.

14. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trong quá trình đào tạo, cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc bậc đại học được phát triển những kỹ năng học tập và nghiên cứu cần thiết để tiếp tục học tập hoặc nghiên cứu ở các bậc học cao hơn trong các chuyên ngành như: *ngôn ngữ học, ngôn ngữ học ứng dụng, giảng dạy tiếng Trung Quốc, nghiên cứu văn hóa và văn minh Trung Quốc hoặc các ngành học khác* đòi hỏi kỹ năng sử dụng tiếng Trung Quốc thành thạo.

15. Tiêu chí tuyển sinh

Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Khoa Ngoại ngữ chấp nhận các ứng viên đảm bảo những điều kiện sau:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
- Phương thức 1: Điểm các tổ hợp xét tuyển trong kỳ thi THPT quốc gia cao hơn hoặc bằng ngưỡng chất lượng đầu vào của trường.
 - D01: Văn, Toán, **Tiếng Anh**;
 - A01: Toán, Lý, **Tiếng Anh**;
 - D04: Văn, Toán, **Tiếng Trung**;
 - D15: Văn, Địa, **Tiếng Anh**
- Phương thức 2: Điểm các tổ hợp xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 THPT cao hơn hoặc bằng ngưỡng chất lượng đầu vào của trường.
 - D01: Văn, Toán, **Tiếng Anh**;
 - A01: Toán, Lý, **Tiếng Anh**;
 - D04: Văn, Toán, **Tiếng Trung**;
 - D15: Văn, Địa, **Tiếng Anh**

16. Cấu trúc chương trình đào tạo:

16.1 Cấu trúc chương trình:

S T T	Khối kiến thức		Số tín chỉ		
			Bắt buộc	Bổ trợ (tự chọn)	Tổng cộng
1	Giáo dục đại cương		32	04	36
2	Giáo dục chuyên nghề	Kiến thức ngành	65	≥ 4	69
		Kiến thức chuyên ngành (chọn 1 trong 4)			
		1. Nghiệp vụ văn phòng	23	≥ 8	31
		2. Tiếng Trung thương mại	23	≥ 8	31
		3. Song ngữ Trung-Anh	22	≥ 9	31
		4. Biên-Phiên dịch	22	≥ 9	31
		Thực tập thực tế			03
Kiến thức tốt nghiệp			06		
Tổng cộng					145

16.2 Ma trận giữa các khối kiến thức và chuẩn đầu ra của chương trình:

S T T	Thành phần		Số TC		Chuẩn đầu ra (PLOs)								
			Số lượng	%	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Giáo dục đại cương		36	25	X		X			X	X	X	X
2	Giáo dục chuyên nghề	Kiến thức ngành	69	47.5	X	X					X	X	
		Bắt buộc	65										
		Tự chọn	04										
		Kiến thức chuyên ngành	31	21.5		X		X	X		X	X	X
		Bắt buộc	≥ 22										
Tự chọn	09												
		Thực tập thực tế	3	2				X	X		X	X	X
		Kiến thức tốt nghiệp	6	4		X		X	X		X	X	X
Tổng cộng			145	100									

17. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

Các phương pháp đánh giá được áp dụng trong CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc gồm:

17.1 Đánh giá quá trình học tập (On-going assessment)

- Chuyên cần (class attendance)
- Sự tham gia trên lớp (in-class participation)
- Bài tập về nhà (homework assignment)
- Vấn đáp (cặp)
- Thuyết trình (cá nhân/nhóm)
- Nghe-Viết
- Bài kiểm tra tự luận
- Đánh giá hoạt động cá nhân
- Đánh giá hoạt động nhóm
- Tự đánh giá giữa người học

17.2 Thi kết thúc học phần (Summative assessment)

- a. Thi nói
 - Thuyết trình cá nhân
 - Đóng cặp
 - Thảo luận nhóm
 - Thuyết trình dự án theo nhóm
 - Dịch nói
- b. Thi viết
 - Bài thi Nghe-Viết
 - Bài thi trắc nghiệm
 - Bài thi tự luận
 - Dịch viết
 - Viết tiểu luận
 - Viết báo cáo khoa học
 - Viết luận văn tốt nghiệp
 - Viết báo cáo thực tập
 - Thiết kế đồ án

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019